

Số: /TB-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2022

## **THÔNG BÁO**

### **Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại phiên họp thường kỳ UBND tỉnh tháng 4 năm 2022**

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, UBND tỉnh họp phiên thường kỳ tháng 4 năm 2022, dưới sự chủ trì của Chủ tịch UBND tỉnh Đỗ Minh Tuấn. Tham dự hội nghị có các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh và các Ủy viên UBND tỉnh; đại diện lãnh đạo Ủy ban MTTQ tỉnh, Đảng ủy Khối các Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy, các Ban của HĐND tỉnh, Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê tỉnh, Cục Hải quan Thanh Hóa, Cục Quản lý Thị trường tỉnh, Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thanh Hóa, Bảo hiểm Xã hội tỉnh.

Tại hội nghị, Sở Kế hoạch và Đầu tư trình bày dự thảo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 4, nhiệm vụ trọng tâm tháng 5 năm 2022; Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp trình bày dự thảo Báo cáo tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng và thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào Khu kinh tế Nghi Sơn, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo trình bày dự thảo Quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường và tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và dự thảo Quy định mức thu và sử dụng học phí trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh từ năm học 2022 - 2023 đến năm học 2025 - 2026.

Sau khi nghe ý kiến thảo luận của các Phó Chủ tịch UBND tỉnh, các Ủy viên UBND tỉnh và các đại biểu tham dự hội nghị, Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

1. Về Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm

1.1. Giao các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, căn cứ quy định hiện hành của pháp luật, các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, chủ động báo cáo tình hình phát triển các ngành, lĩnh vực và triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân

công theo dõi, chỉ đạo; báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) trước ngày 15 hằng tháng.

Đối với các ngành, địa phương, đơn vị không có báo cáo hoặc gửi báo cáo sau thời hạn nêu trên được xem như đồng ý với nội dung dự thảo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư (được nêu ở mục 1.2 dưới đây) và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về ngành, lĩnh vực và các nhiệm vụ được phân công theo dõi, chỉ đạo; đồng thời, không tham gia phát biểu ý kiến tại phiên họp thường kỳ của UBND tỉnh.

Đối với các ngành, địa phương, đơn vị có báo cáo đúng thời hạn nêu trên, nếu phát biểu ý kiến tại phiên họp thường kỳ của UBND tỉnh thì chỉ nêu những nội dung chưa được cập nhật hoặc khác với nội dung do ngành, địa phương, đơn vị mình đã báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư).

1.2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, trên cơ sở báo cáo của các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, hoàn chỉnh dự thảo báo cáo tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, trong đó phải nêu rõ tình hình thực hiện của tháng báo cáo và so sánh với cùng kỳ; báo cáo UBND tỉnh trước ngày 20 hằng tháng.

1.3. Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh và các đơn vị liên quan tổ chức thẩm tra, hoàn chỉnh dự thảo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội của UBND tỉnh và trực tiếp báo cáo tại phiên họp thường kỳ hằng tháng của UBND tỉnh; đồng thời, tổng hợp danh sách các ngành, địa phương, đơn vị không có báo cáo hoặc gửi báo cáo chậm theo quy định.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các đại biểu tham dự hội nghị và kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh hoàn chỉnh dự thảo báo cáo, trình Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Nguyễn Văn Thi xem xét, ký ban hành đối với báo cáo hằng tháng và trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, ký ban hành đối với báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm, gửi các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố để tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời, gửi đồng chí Bí thư các huyện, thị, thành ủy và Chủ tịch HĐND các huyện, thị xã, thành phố (bao gồm cả báo cáo và phụ biểu các chỉ tiêu thực hiện trong tháng của từng ngành, lĩnh) để phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Về Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 4, nhiệm vụ trọng tâm tháng 5 năm 2022

2.1. Tiếp nối đà tăng trưởng của quý I, tháng 4 và 04 tháng đầu năm 2022, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục có bước phát triển, đạt được nhiều kết quả tích cực và tương đối toàn diện trên các lĩnh vực, khu vực, nổi bật là: (1) Đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt “mục tiêu kép” trong phòng, chống dịch Covid-19, tạo thuận lợi cho kinh tế - xã hội phát triển. (2) Hầu hết các ngành, lĩnh vực đều đạt kết quả khá, nhiều chỉ tiêu tăng mạnh so

với cùng kỳ như: Tổng thu ngân sách nhà nước (trong đó tỷ lệ các sắc thuế có sự bền vững hơn), sản xuất công nghiệp, giá trị xuất khẩu hàng hóa, tổng thu du lịch, thành lập mới doanh nghiệp và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công... (3) Chất lượng hoạt động văn hóa - xã hội được nâng lên; các chế độ, chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; (4) An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

2.2. UBND tỉnh cơ bản thống nhất với những nhận định, đánh giá về tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 5 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư chuẩn bị. Giao Văn phòng UBND tỉnh tiếp thu ý kiến tham gia của các đại biểu tham dự hội nghị và hoàn chỉnh, báo cáo UBND tỉnh xem xét, ban hành để các ngành, địa phương, đơn vị triển khai thực hiện. Trong đó, nghiên cứu bổ sung một số nội dung sau:

a) Về tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 năm 2022: Rà soát, cập nhật đầy đủ kết quả thực hiện tháng 4 và so sánh với cùng kỳ.

b) Về hạn chế, yếu kém: Yêu cầu các ngành, các cấp cần thẳng thắn, cầu thị, đánh giá sát, đúng với thực tế để có giải pháp thực hiện tốt hơn trong thời gian tới, cụ thể là:

- Việc tham mưu xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch và những nội dung để tổ chức thực hiện của một số ngành, địa phương, đơn vị còn chậm, chất lượng chưa cao, chưa tập trung triển khai thực hiện, có những nội dung phải xin hoãn thời gian báo cáo nhiều lần hoặc chỉ trình để kết thúc nhiệm vụ; đặc biệt là một số nội dung trình HĐND tỉnh còn quá chậm, chưa đảm bảo quy định, có những nội dung chưa được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua.

- Việc tham mưu ban hành Kế hoạch chuyển đổi số và Kế hoạch sắp xếp, ổn định dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại các huyện miền núi năm 2022 còn quá chậm, đến nay vẫn chưa hoàn chỉnh, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ ở một số ngành, địa phương, đơn vị còn bỏ sót việc, chưa theo đuổi công việc đến cùng, nên hiệu quả công việc chưa cao; còn xuất hiện tư tưởng dễ làm, khó bỏ, đùn đẩy trách nhiệm...

- Việc tham mưu, giải quyết công việc của một số cán bộ, chuyên viên ở một số sở, ngành chưa thực sự thỏa đáng, chưa đi thẳng vào vấn đề, trả lời còn chung chung, chưa bám sát vào các quy định của pháp luật và các quy hoạch liên quan.

c) Về nhiệm vụ trọng tâm tháng 5: Ngoài các nhiệm vụ đã nêu trong báo cáo, yêu cầu các ngành, các cấp tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Về công tác quy hoạch: Phân công Phó Chủ tịch UBND tỉnh Mai Xuân Liêm trực tiếp chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng đầu mối, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành liên quan để bổ sung, hoàn chỉnh Quy hoạch tỉnh

Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quy hoạch chung đô thị Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2040, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt trong tháng 5 năm 2022.

Giao Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, UBND các huyện, thị xã, thành phố, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương hoàn thành việc lập, thẩm định, trình phê duyệt quy hoạch vùng huyện, quy hoạch phân khu chức năng, quy hoạch chi tiết, quy hoạch dọc các tuyến đường giao thông lớn, các trục giao thông chính và kết nối các khu chức năng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đảm bảo hoàn thành trong tháng 6 năm 2022. Tăng cường công tác quản lý, tổ chức và giám sát thực hiện quy hoạch; siết chặt việc điều chỉnh các quy hoạch.

- Về kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội: Yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tiếp tục tập trung tổ chức triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa.

- Về xúc tiến đầu tư: Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh và các đơn vị liên quan, tiếp tục rà soát, xác định những khó khăn, vướng mắc, những điểm nghẽn để tập trung giải quyết, tạo tính đột phá trong xúc tiến đầu tư. Tập trung thu hút đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, nhất là các lĩnh vực ưu tiên theo Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 như: công nghiệp nặng, nông nghiệp quy mô lớn, giá trị gia tăng cao; các ngành công nghiệp năng lượng, công nghiệp chế biến, chế tạo và dịch vụ logistics... Hạn chế thu hút các dự án sử dụng ít lao động, công nghệ lạc hậu, ô nhiễm môi trường, diện tích sử dụng đất lớn, giá trị gia tăng thấp.

- Về đầu tư công, giải phóng mặt bằng: Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan, chuẩn bị các nội dung, điều kiện và tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức hội nghị toàn tỉnh về công tác đầu tư công, giải phóng mặt bằng.

- Yêu cầu các ngành, các cấp tiếp tục nâng cao công tác dự báo về những thuận lợi, khó khăn, thách thức, đảm bảo sát, đúng với tình hình thực tiễn để có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trên tất cả các ngành, lĩnh vực. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ phải theo đuổi công việc đến cùng với tinh thần trách nhiệm và sự quyết tâm cao nhất, nỗ lực lớn nhất, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành, địa phương, đơn vị; giải quyết công việc phải dứt điểm, triệt để trong thời gian sớm nhất và đạt hiệu quả ở mức cao nhất.

- Yêu cầu Sở Thông tin và Truyền thông khẩn trương tham mưu, trình ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2022; trong đó phải nêu rõ tiêu chí để lựa chọn danh mục chuyển đổi số, nội dung cần thực hiện trước, nội dung được sử dụng chung,... theo hướng ưu tiên các lĩnh vực về cải cách thủ tục hành chính và các nội dung liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trước ngày 05/5/2022.

- Yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương, đơn vị liên quan, khẩn trương tham mưu ban hành Kế hoạch sắp xếp, ổn định dân cư khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất tại các huyện miền núi năm 2022, trong đó phải phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng ngành, địa phương, đơn vị; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trước ngày 05/5/2022.

- Về hoạt động báo chí: Giao Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường công tác quản lý nhà nước về các hoạt động của báo chí, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động.

- Yêu cầu các ngành, các cấp tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong từng cơ quan, đơn vị; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và quản lý nhà nước trên từng lĩnh vực, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật; lựa chọn những cán bộ vừa có tâm, vừa có tầm, am hiểu pháp luật, có bản lĩnh, nhất là những vị trí quan trọng, nhạy cảm, thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc cho người dân và doanh nghiệp.

3. Về Báo cáo tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng và thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào Khu kinh tế Nghi Sơn, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh

3.1. Ủy ban nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung Báo cáo tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng và thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, khẩn trương hoàn chỉnh dự thảo báo cáo theo hướng bố cục thành 3 phần, gồm: (1) tình hình đầu tư hạ tầng và thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp, (2) tình hình đầu tư hạ tầng và thu hút đầu tư vào Khu kinh tế Nghi Sơn và (3) tình hình đầu tư hạ tầng và thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp; trên cơ sở đó đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/4/2022.

3.2. Về cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào Khu kinh tế Nghi Sơn, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh

Khu kinh tế Nghi Sơn là một trong 4 khu kinh tế động lực của tỉnh, là địa bàn được hưởng các chính sách, ưu đãi đầu tư cao nhất theo quy định của Nhà nước; tuy nhiên, các cơ chế, chính sách hiện hành chưa đủ sức hấp dẫn để thu hút được nhiều nhà đầu tư lớn trong nước và nước ngoài đầu tư trên địa bàn. Do

đó, việc nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh là thực sự cần thiết.

Giao Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, nghiên cứu, rà soát, đánh giá tổng thể các cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích đầu tư vào Khu kinh tế Nghi Sơn, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; báo cáo UBND tỉnh trong tháng 5 năm 2022. Trong đó, phải làm rõ một số nội dung sau:

- Về thực trạng thu hút đầu tư: Cần đánh giá cụ thể những khó khăn, vướng mắc và điểm nghẽn trong thu hút đầu tư vào Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp, trên cơ sở đó tham mưu đề xuất, xây dựng các chính sách thực sự hấp dẫn, phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo theo quy định và khả năng cân đối nguồn vốn của tỉnh.

- Về căn cứ pháp lý: Cần nêu cụ thể các điều, khoản của văn bản quy phạm pháp luật quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của tỉnh trong việc xây dựng và ban hành chính sách nêu trên.

- Về căn cứ thực tiễn: Cần nêu rõ cơ sở đề xuất, lựa chọn nội dung hỗ trợ, thu hút đầu tư như: trung tâm logistic và cảng cửa ICD, hạ tầng khu công nghiệp số 6, 17, 20, 21...

Trường hợp cần thiết, cần tổ chức đoàn công tác để tham quan, học tập kinh nghiệm tại một số khu kinh tế của các tỉnh, thành phố trong cả nước.

- Về nội dung cơ chế, chính sách: Cần nêu rõ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, đối tượng thu hút đầu tư (các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng khu công nghiệp hay doanh nghiệp sản xuất kinh doanh); đặc biệt phải nêu rõ điều kiện, trình tự, thủ tục hỗ trợ đầu tư,...

- Về nguồn kinh phí thực hiện chính sách: Cần làm rõ nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách, nguồn kinh phí và khả năng cân đối, bố trí kinh phí thực hiện chính sách của tỉnh.

4. Về dự thảo Quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường và tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và dự thảo Quy định mức thu và sử dụng học phí trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh từ năm học 2022 - 2023 đến năm học 2025 - 2026: UBND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo; giao Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp thu ý kiến tham gia của các đại biểu tham dự hội nghị, khẩn trương hoàn chỉnh các dự thảo nêu trên; báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định; trong quá trình xây dựng dự thảo, cần phối hợp chặt chẽ với Ban Văn hóa Xã hội của Hội đồng nhân dân tỉnh để xin ý kiến góp ý và hoàn chỉnh trước khi báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh theo quy định.

**NỘI DUNG HỘI NGHỊ UBND TỈNH THÁNG 5 NĂM 2022**

1. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh tháng 5, nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 năm 2022.
2. Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
3. Đề án đặt tên đường phố và công trình công cộng trên địa bàn thị trấn Nông Công, huyện Nông Công.
4. Đề án đặt tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thị xã Nghi Sơn.
5. Đề án phát triển thể dục, thể thao tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
6. Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và lễ hội trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
7. Quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông.
8. Đề án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập (theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ) và thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do tỉnh quản lý.
9. Cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào Khu kinh tế Nghi Sơn, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.
10. Cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư và hỗ trợ hoạt động trong Khu công nghệ thông tin tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025.
11. Một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Thanh Hóa theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 25/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
12. Một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Sầm Sơn theo Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 26/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố Sầm Sơn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
13. Một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển huyện Thọ Xuân theo Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 10/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển huyện Thọ Xuân đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
14. Đề án đặt tên đường, phố trên địa bàn thị trấn Phong Sơn, Cẩm Thủy.
15. Chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng các trường phổ thông tư thục chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
16. Đề án Phát triển Trường Đại học Hồng Đức đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

17. Sửa đổi, bổ sung, thay thế các Quyết định của UBND tỉnh số: 2235/2017/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 về quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo quản lý; 1941/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 về quy chế tiếp nhận cán bộ, công chức; tuyển dụng công chức đối với các trường hợp đặc biệt và xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên; 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 quy định về tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

18. Sửa đổi quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện các dự án Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh và Khu kinh tế Nghi Sơn.

19. Sửa đổi Quyết định số 221/2016/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 của UBND tỉnh ban hành quy định đánh giá kết quả thực hiện và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các sở, cơ quan ngang sở, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

20. Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

21. Kế hoạch chuyển đổi đầu tư xây dựng và quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2025.

22. Đề án phát triển chuỗi cửa hàng giới thiệu, bán sản phẩm cho các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022 - 2025.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị nội dung phiên họp thường kỳ tháng 5 phải thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Quy chế làm việc của UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026 và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 993/UBND-THKH ngày 18/01/2022 về việc giao nhiệm vụ chuẩn bị các đề án trong Chương trình công tác năm 2022 của UBND tỉnh.

Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh để các ngành, đơn vị liên quan thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Đồng chí Bí thư các huyện, thị, thành ủy;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH. (181.2022)

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Nguyễn Trọng Trang**